TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 448/2022/HSST
Ngày: 26/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Bà VươngThị Khánh Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung- Thư ký TAND Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Viểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Võ Hồng Toàn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 404/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 441/2022/QĐXXST-HS ngày 09/9/2022, đối với:

- *Bị cáo*: Họ tên: **Hứa Ngọc G**; Tên gọi khác: TA; Giới tính: Nam; Sinh năm: 2000 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Hứa Ngọc A, sinh năm 1973 (còn sống) và bà Trần Thị HT, sinh năm 1978 (còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất và chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 30/6/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 28/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa (có mặt).

- Bị hại: Ông Lê Hoàng V, sinh năm 1974.

Thường trú tại: phường T, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn TL, sinh năm 1970.

Thường trú tại: phường T, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hứa Ngọc G là người không có nghề nghiệp và đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Để có tiền tiêu xài, từ ngày 13/11/2021 đến cuối tháng 11/2021 (không rõ ngày), G đã 03 lần cùng các đối tượng Lê Tấn T và Trương Tấn S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Lê Hoàng V, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 16 giờ ngày 13/11/2021, G rủ Lê Tấn T cùng đi trộm cắp tài sản thì T đồng ý. G điều khiển xe mô tô hiệu Wave RSX, biển số 60F3-790.50 chở T đi đến xưởng làm đồ gốm của ông Lê Hoàng V ở tổ 37, khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa thì phát hiện phía trước xưởng có để nhiều loại đồ gốm và không có người trông coi. Lúc này, G dừng xe lại và đi vào lấy trộm 02 (hai) cái đôn gốm mỹ nghệ làm bằng đất hình 03 đầu voi, cao 45cm còn T ngồi trên xe cảnh giới. Sau đó, T điều khiển xe mô tô của G chở G ngồi phía sau ôm 02 cái đôn gốm trên đi đến quán cà phê "Hoài Cổ" tại số 9/9 đường Nguyễn Du, khu phố 4, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa và bán cho ông Nguyễn TL (là chủ quán) được 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Số tiền này G và T chia nhau mỗi người 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiêu xài hết.

Lần 2: Khoảng 17 giờ ngày 15/11/2021, G rủ Trương Tấn S đi trộm cắp tài sản thì S đồng ý. G điều xe mô tô biển số biển số 60F3-790.50 chở S đến xưởng làm gốm của ông Lê Hoàng V ở tổ 37, khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa rồi G ngồi trên xe cảnh giới để S đi vào lấy trộm 01 (Một) cái đôn gốm mỹ nghệ làm bằng đất hình 03 đầu voi, cao 45cm. Sau đó, G điều khiển xe mô tô chở S mang cái đôn gốm trên đến quán cà phê "Hoài Cổ" bán cho ông Nguyễn TL với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và chia cho S 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), còn lại G tiêu xài hết.

Lần 3: Vào cuối tháng 11/2021 (không rõ ngày), G tiếp tục rủ Trương Tấn S đi trộm cắp tài sản thì S đồng ý. G điều khiển xe mô tô biển số 60F3-790.50 chở S đến nhà riêng của ông Lê Hoàng V ở số A1/113D, khu phố 1, phường T, thành phố Biên Hòa rồi G dừng xe đứng cảnh giới để S đi vào lấy trộm 01 (một) chậu gốm màu xanh cao 30cm, đường kính 22cm để trong sân nhà ông Vũ. Sau đó, G điều khiển xe mô tô chở S mang cái chậu gốm trên đến quán cà phê "Hoài Cổ" bán cho ông Nguyễn TL với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) và chia cho S 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), còn lại G tiêu xài hết.

Sau khi bị mất tài sản thì ông Lê Hoàng V đã trình báo Công an phường T lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa.

Ngày 07/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam Hứa Ngọc G để điều tra, xử lý.

Vật chứng của vụ án:

- 03 (Ba) cái đôn gốm mỹ nghệ làm bằng đất hình 03 đầu voi, cao 45cm, sau khi mua của Hứa Ngọc G thì ông Nguyễn TL đã bán lại cho 01 người khách không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được.

- 01 (một) chậu gốm màu xanh cao 30cm, đường kính 22cm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi và trả lại cho ông Lê Hoàng V.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave RSX, biển số 60F3-790.50 do Hứa Ngọc G mượn của mẹ ruột là bà Trần Thị HT. Do bà HT không biết việc G sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho bà HT.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 203/KL-HĐĐGTS ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận:

- 03 (ba) chậu đôn gốm đầu voi định giá thời điểm tháng 11/2021 trị giá 1.350.000 đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (một) chậu gốm màu xanh định giá thời điểm tháng 11/2021 trị giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

Về dân sự: ông Lê Hoàng V và ông Nguyễn TL không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 403/VKSBH ngày 24/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã truy tố bị cáo Hứa Ngọc G về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hứa Ngọc G về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án từ 10 (mười) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù giam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại ông Lê Hoàng V và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn TL vắng mặt nhưng quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ và không yêu cầu bồi thường. Việc vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án xét xử vắng mặt ông Vũ, ông Lâm theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]Về hành vi bị truy tố, tội danh, các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng được thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Từ ngày 13/11/2021 đến cuối tháng 11/2021 (không rõ ngày), Hứa Ngọc G (là người đã có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản") đã cùng các đối tượng Trương Tấn S và Lê Tấn T 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Ngày 13/11/2021, Hứa Ngọc G và Lê Tấn T đã trộm cắp của ông Lê Hoàng V 02 (hai) cái đôn gốm mỹ nghệ làm bằng đất hình 03 đầu voi, cao 45cm trị giá 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) tại xưởng làm đồ gốm của ông Vũ ở tổ 37, khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa.

- Ngày 15/11/2021, Hứa Ngọc G và Trương Tấn S đã trộm cắp của ông Lê Hoàng V 01 (Một) cái đôn gốm mỹ nghệ làm bằng đất hình 03 đầu voi, cao 45cm trị giá 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tại xưởng làm gốm của ông Vũ ở tổ 37, khu phố 3, phường T, thành phố Biên Hòa.

- Vào cuối tháng 11/2021 (không rõ ngày), Hứa Ngọc G và Trương Tấn S đã trộm cắp của ông Lê Hoàng V 01 (một) chậu gốm màu xanh cao 30cm, đường kính 22cm trị giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) tại nhà riêng của ông Vũ ở số A1/113D, khu phố 1, phường T, thành phố Biên Hòa.

Tổng giá trị tài sản mà Hứa Ngọc G đã trộm cắp là 1.450.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản mà Trương Tấn S đã tham gia trộm cắp là 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản mà Lê Tấn T đã tham gia trộm cắp là 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự được quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

…….

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm".

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Tại thời điêm phạm tội, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo đã từng bị xét xử về tội "trộm cắp tài sản" nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động, bị cáo đã cùng các đối tượng T, S cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Vũ, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 và điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[3]. Về vật chứng vụ án:

- 03 (ba) cái đôn gốm mỹ nghệ làm bằng đất hình 03 đầu voi, cao 45cm sau khi mua của Hứa Ngọc G thì ông Nguyễn TL đã bán lại cho 01 người khách không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu hồi được

- 01 (một) chậu gốm màu xanh cao 30cm, đường kính 22cm Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi và trả lại cho ông Lê Hoàng V là phù hợp với quy định pháp luật.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave RSX, biển số 60F3-790.50 Hứa Ngọc G mượn của mẹ ruột là bà Trần Thị HT. Do bà HT không biết việc G sử dụng xe

vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho bà Trang là phù hợp với quy định pháp luật.

[4]Về trách nhiệm dân sự: ông Lê Hoàng V và ông Nguyễn TL không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Các vấn đề khác: Đối với Lê Tấn T và Trương Tấn S do chưa có tiền án, tiền sự và trị giá tài sản mà S và T đã tham gia trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nên hành vi của S và T chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, Công an thành phố Biên Hòa đã xử phạt hành chính đối với Trương Tấn S và Ủy ban nhân dân phường T đã xử phạt hành chính đối với Lê Tấn T là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với ông Nguyễn TL đã mua 03 (ba) cái đôn gốm mỹ nghệ làm bằng đất hình 03 đầu voi, cao 45cm và 01 (một) chậu gốm màu xanh cao 30cm, đường kính 22cm nhưng không biết là tài sản do Hứa Ngọc G phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hứa Ngọc G phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Hứa Ngọc G 10 (mười) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 6 năm 2022.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hứa Ngọc G phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHAN - CHỦ TỌA PHIEN TOA

- Công an TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS TP Biên Hòa;
- Lưu.

Lê Thị Tám

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Thìn **Trần Văn Chánh**

Lê Thị Tám